TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 104/2019/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 04 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 113/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 giữa:

**** Nguyên đơn: Chị Phạm Quỳnh T*** *– sinh năm: 1990; HKTT: Tổ dân phố T, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số nhà N, ngõ B, phường N, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.*

**** Bị đơn: Anh Phương Tuấn Đ*** *– sinh năm: 1990; HKTT: Tổ H, cụm K, phường X, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số nhà T, ngõ N, đường L, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.*

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Quỳnh T và anh Phương Tuấn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm**: Chị T và anh Đ thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị T và anh Đ có 02 (hai) con chung là Phương Yến M – sinh ngày 21/02/2015 và Phương Bảo K – sinh ngày 02/6/2018. Anh, chị thỏa thuận: chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Đ cho đến khi chị T yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản, nhà ở, công nợ chung**: Hai bên không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí**: Chị T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 3518 ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (theo giấy CNKH số 05/2014, quyển số 01/2014, ngày 10/01/2014);
- Các đương sự;
- Lưu HS/VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Diệp